

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 23-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Hà Nam

Thẩm phán: Bà Mai Thị Minh H

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Bé

Ông Phạm Ngũ Lão

Bà Bùi Thị Bích Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:
Ông Dương H Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2017/TLST-HS ngày 06/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2018/QĐXXST-HS ngày 08/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Ánh H**, sinh năm 1979; nơi ĐKKHKT: Số 50/581 đường T, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở: 4/188 V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Nguyên cán bộ phòng PV27 Công an tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; con ông Phạm Văn C, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị C, sinh năm: 1959 cùng trú tại: Xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ; gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có chồng là Phạm Thiện Tr, sinh năm 1978, có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo Phạm Thị Ánh H kết nạp Đảng CSVN ngày 22/10/2002 tại Đảng bộ Công an tỉnh Nam Định, sau khi xuất ngũ ngày 18/7/2016. Ngày 20/7/2016, Đảng ủy Công an tỉnh Nam Định đã làm thủ tục chuyển sinh hoạt Đảng cùng hồ sơ Đảng viên Phạm Thị Ánh H đến huyện ủy huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 05/4/2017, sau khi ra Quyết định khởi tố bị can Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Nam Định đã có công văn số 253/TB gửi Đảng ủy xã Văn Lang, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xử lý theo quy định của Đảng.

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 23/6/2017 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: **Luật sư Ngô Văn Q** - Văn phòng luật sư Thiên Phú và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nam Định. (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Ông Trần Khắc P, sinh năm 1957.

Trú tại: Số Khắc P, tỉnh Nam Định. (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Ánh H, sinh năm 1979, trú tại: 4/188 V, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nguyên là cán bộ phòng P27- Công an tỉnh Nam Định. Từ khoảng năm 2012 đến tháng 4 năm 2016 Phạm Thị Ánh H đã vay tiền của nhiều người trên địa bàn thành phố Nam Định để ăn, tiêu, vay của người này trả cho người khác, cho đến tháng 4 năm 2016 số tiền vay mượn quá lớn H không còn khả năng thanh toán, nhiều người đã nghi ngờ đòi tiền không cho H vay nữa.

Vào cuối tháng 4/2016 lợi dụng lòng tin, sự thiếu hiểu biết của ông Trần Khắc P, sinh năm 1957, trú tại: 64 Đ, phường C, thành phố N, Phạm Thị Ánh H đã gian dối nói với ông Phú là do mẹ vợ ông P là bà Trần Thị H giới thiệu đến và dùng 02 xe ô tô là: xe Kia Rio BKS: 18A-05315 và xe ô tô Captival BKS: 18A-05988 đang thế chấp vay tiền ở Ngân hàng VPBank Nam Định thế chấp cho ông P để ông P tin tưởng cho H vay tiền. H nói với ông P cho H vay một tháng, nếu không trả được tiền đúng hạn thì coi như bán xe cho ông P. H thỏa thuận với ông P vì nhà ông P chật nên chỉ giao 01 xe Kia Rio cho ông P, còn xe ô tô Captival vẫn để tại lán xe của H thuê và H đã dẫn ông P đến chỗ để xe để ông P biết và thay khóa của lán xe bằng khóa của mình (H không nói cho chủ lán xe biết là xe của H đã thế chấp vay tiền của ông P). Sau đó ông P đã tin tưởng cho H vay số tiền là 900.000.000 đồng. H nhận đủ tiền và viết giấy biên nhận vay tiền với nội dung vay trong thời hạn một tháng nếu không trả được thì coi như bán xe cho ông Phú, giấy vay tiền coi như bán xe. Do đã có ý định từ trước sau vài ngày H đã gian dối điện thoại cho ông P nói dối là mượn lại xe để đưa gia đình đi chơi ngày lễ 30/4. Vì tin tưởng H nên ông Phú giao chìa khóa và xe Kia Rio cho anh Phạm Thiện Tr là chồng H đến lấy, còn xe ô tô Captival để ở lán xe H đã thuê thợ khóa làm chìa khóa mới mở cửa lấy xe rồi bỏ trốn không nói cho ông P. Khi lấy lại được 2 xe ô tô để làm tin vay tiền của ông P, H đã bán xe ô tô Captival cho anh Lê Hữu G ở Hà Nội lấy 750.000.000 đồng và thanh toán hết khoản nợ đã vay thế chấp tại Ngân hàng VP Bank Nam Định để Ngân hàng giải chấp trả lại giấy tờ xe cho anh G đi làm thủ tục chuyển nhượng.

Còn xe Kia Rio BKS:18A-05315 vẫn đang thế chấp tại Ngân hàng VP Bank từ ngày 1/8/2015, H đã sử dụng tài liệu vay vốn Ngân hàng và tự sửa chữa bằng phương pháp in, phô tô lại số tiền vay vốn Ngân hàng chỉ còn 100.000.000 đồng để cho anh Phan Quốc H, sinh năm 1982, trú tại:16 Tiểu khu N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định mua xe với giá 450.000.000 đồng, đưa trước 350.000.000 đồng còn lại khi nào giải chấp xong nợ Ngân hàng anh H sẽ trả nốt. Sau khi nhận tiền từ anh H, H đã không trả nợ Ngân hàng để giải chấp lấy giấy tờ xe sang tên cho anh H mà sử dụng chỉ tiêu cá nhân và bỏ trốn. Anh H đã bán xe ô tô cho người không quen biết. Hiện CQĐT chưa thu hồi xe ô tô Kia Rio BKS:18A-05315.

Ngày 22/8/2016 ông Trần Khắc P có đơn trình báo Cơ quan điều tra đề nghị xử lý Phạm Thị Ánh H theo quy định pháp luật và giao nộp cho Cơ quan điều tra chìa khóa xe ô tô Captival BKS: 18A-05988; chìa khóa của lán xe và giấy vay tiền của H viết đưa cho ông Phú.

Kết luận giám định số 65/GĐKTHS ngày 18/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chữ ký, chữ viết trong giấy vay tiền H đưa cho ông Phú là chữ ký và chữ viết của H.

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định xác minh tại Ngân hàng VP Bank Nam Định kết quả xác định:

- Ngày 25/1/2015 vay hợp đồng tín dụng số tiền 100.000.000 đồng, ngày hết hạn 28/11/2019 hiện nay còn nợ 79.317.803 đồng.

- Ngày 13/2/2015 vay hợp đồng thế chấp căn nhà số 4/188 V, phường L, thành phố N số tiền 700.000.000 đồng, ngày hết hạn 13/12/2040 hiện nay còn nợ 660.393.000 đồng.

- Ngày 01/8/2015 vay hợp đồng thế chấp chiếc xe ô tô Kia Rio BKS: 18A-05315 ngày hết hạn 02/8/2021 hiện nay còn nợ 288.058.000 đồng.

- Tháng 7/2015 vay hợp đồng thế chấp chiếc xe ô tô Captival BKS: 18A-05988 vay số tiền 600.000.000 đồng. Tháng 7/2016 đã giải chấp xong nợ (xe này hiện nay đã bán cho anh Lê Hữu G ở Hà Nội lấy 750.000.000 đồng).

Kết quả định giá xe ô tô nhãn hiệu Kia Rio BKS: 18A-05315 qua hồ sơ xác định chiếc xe trên thời điểm tháng 4/2016 của Hội đồng định giá tỉnh Nam Định có giá: 455.600.000 đồng; xe ô tô 7 chỗ Captival BKS: 18A-05988 có giá: 704.650.000 đồng.

Ngoài ra trong quá trình điều tra xác định Phạm Thị Ánh H còn vay tiền của nhiều cá nhân trên địa bàn thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, vay lãi xuất do 2 bên tự thỏa thuận. Sau khi vay H để lại chứng minh Công an nhân dân phô tô màu (scand) để đưa cho mọi người làm tin (tổng số tiền là: 4.555.000.000 đồng của 7 người). Tài liệu điều tra xác định việc H vay tiền của các cá nhân trên là việc thỏa thuận vay tiền trả lãi xuất theo thỏa thuận, H dùng thẻ Công an nhân dân phô tô màu nhưng thời điểm vay tiền của các cá nhân H đang là cán bộ Công an, các

thông tin trên thẻ là đúng với thông tin của H. Nên Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định không đủ căn cứ để xử lý về hình sự.

Đối với hành vi tự sửa chữa hồ sơ vay vốn Ngân hàng với mục đích làm cho anh H tin tưởng đồng ý mua xe hiện nay chưa có lời khai của Phạm Thiện Tr là người chủ đứng tên xe và chưa thu hồi được xe do vậy Cơ quan điều tra tách hành vi trên của Phạm Thị Ánh H và Phạm Thiện Tr để tiếp tục điều tra xử lý sau:

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được ngày 29/3/2017 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh truy nã đối với Phạm Thị Ánh H. Ngày 23/6/2017 Phạm Thị Ánh H bị bắt truy nã.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Thị Ánh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Hiện H chưa khắc phục được hậu quả bồi thường cho người bị hại.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc khóa, 03 chiếc chìa khóa và 7 giấy chứng nhận công an nhân dân mang tên Phạm Thị Ánh H được cấp ngày 07/6/2012 đã được CQĐT chuyển đến kho vật chứng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 110/QĐ-KSĐT ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Phạm Thị Ánh H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thị Ánh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa đã luận tội đối với bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS; Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ánh H từ 13 năm 06 tháng đến 14 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại cho người bị hại là ông Trần Khắc P số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt là 900.000.000 đồng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Ngô Văn Quỳnh đã phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng cuối tháng 4/2016 Phạm Thị Ánh H đã có thủ đoạn gian dối dùng 2 xe ô tô nhãn hiệu Kia Rio BKS: 18A - 05315 và xe ô tô nhãn hiệu Captival BKS: 18A - 05988 đang thế chấp tại Ngân hàng VPbank Nam Định để đưa cho ông Trần Khắc P làm tin cho H vay số tiền 900.000.000 đồng. Sau đó H lấy lại 2 xe ô tô trên đem đi tiêu thụ rồi bỏ trốn. Hành vi của bị cáo H đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, với tính chất tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, tính chất đặc biệt nghiêm trọng được thể hiện ở số tiền mà bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt của người bị hại, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự cũng như khả năng nhận thức về những điều cấm của pháp luật trong việc bảo vệ quyền sở hữu về tài sản của công dân. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Bản thân bị cáo được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, bố đẻ bị cáo cũng được tặng thưởng nhiều Huy chương chiến sỹ vẻ vang. Vì vậy cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS để áp dụng đối với bị cáo.

Về các tình tiết, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139 BLHS năm 1999 để xử phạt đối với bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, để cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại cho người bị hại là ông Trần Khắc P số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt là 900.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã được thu giữ theo biên bản có trong hồ sơ của vụ án..

Về án phí: Bị cáo Phạm Thị Ánh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Ánh H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ánh H 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 23/6/2017, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải trả lại cho ông Trần Khắc P số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt là 900.000.000đ (chín trăm triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc khóa bằng kim loại; 01 (một) chiếc chìa khóa bằng đồng; 01 (một) chiếc chìa khóa ô tô; 07 (bảy) Giấy chứng nhận Công an nhân dân mang tên Phạm Thị Ánh H.

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 89, 98 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thị Ánh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 39.000.000đ (ba mươi chín triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND.CC và VKSND.CC;
- VKSND và CA tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Vũ Hà Nam